

*

Số - BC/ĐU
(Dự thảo)

Cần Thơ, ngày 25 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG
THÀNH PHỐ CẦN THƠ LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

**Tăng cường xây dựng Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố trong sạch,
vững mạnh; phát huy dân chủ, đoàn kết, gương mẫu, chủ động, sáng
tạo; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên**

Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 là sự kiện chính trị có ý nghĩa lịch sử đặc biệt quan trọng, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của Đảng bộ. Đại hội diễn ra trong bối cảnh toàn Đảng và hệ thống chính trị đang đẩy mạnh sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy địa phương, đặc biệt là việc thực hiện chính quyền hai cấp từ ngày 01/7/2025. Kết quả thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố hiện nay được kế thừa chức năng, nhiệm vụ, kết quả và những bài học kinh nghiệm quý báu từ các Đảng bộ tiền thân trước đây. Các Đảng bộ này chính thức hợp nhất thành một Đảng bộ thống nhất là Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố Cần Thơ (mới) có 13 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng ủy (05 Đảng bộ bộ phận, 103 chi bộ với hơn 2.400 đảng viên).

Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 là sự kiện chính trị trọng đại, thể hiện quyết tâm cao của Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố nhằm tăng cường năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, đáp ứng yêu cầu phát triển mới. Với phương châm **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Phát triển”**, Đại hội sẽ đánh giá toàn diện kết quả hoạt động của Đảng bộ từ khi thành lập đến nay, kiểm điểm sâu sắc vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ. Đại hội sẽ thẳng thắn nhìn nhận những ưu điểm nổi bật, chỉ rõ hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, đồng thời đúc kết những bài học kinh nghiệm quý giá. Đây là cơ sở vững chắc để hoạch định chiến lược, xác định quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu cho nhiệm kỳ 2025 - 2030, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XV (nhiệm kỳ 2025-2030) và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Nghị quyết của Đại hội sẽ là kim chỉ nam, định hướng quan trọng để Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển mới. Đại hội lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 của Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố kỳ vọng phát huy cao nhất tinh thần tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, góp phần thực hiện thắng lợi các Nghị quyết của Thành ủy, đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của thành phố Cần Thơ trong giai đoạn mới.

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Nhiệm kỳ 2020-2025 là một giai đoạn đặc biệt đối với Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố Cần Thơ. Đây là nhiệm kỳ chuyển giao và kế thừa những thành quả từ các Đảng bộ tiền thân (Đảng bộ Khối cơ quan Dân Chính Đảng thành phố Cần Thơ, Đảng bộ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh Sóc Trăng, tỉnh Hậu Giang).

Trong bối cảnh này, Đảng bộ đã phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức từ đại dịch COVID-19 và những biến động phức tạp của tình hình thế giới, khu vực. Tuy nhiên, Đảng bộ cũng đã tận dụng hiệu quả nhiều cơ hội từ các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Thành ủy, Tỉnh ủy và sự phối hợp chặt chẽ của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, cùng các tổ chức đoàn thể, Đảng bộ đã nỗ lực vượt khó, hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội các Đảng bộ tiền thân đã đề ra.

I- Kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, các Đảng bộ tiền thân đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác, đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo tiền đề vững chắc cho việc sáp nhập và phát triển của Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố Cần Thơ hiện nay. Các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã cơ bản hoàn thành, nhiều chỉ tiêu vượt mức đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 (*phụ lục kết quả thực hiện Nghị quyết đính kèm*).

2. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng

2.1. Công tác xây dựng Đảng về chính trị

Trong nhiệm kỳ qua, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng đã tập trung nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng về chính trị, dưới sự chỉ đạo sâu sát,

thường xuyên của Đảng ủy cấp trên. Việc nghiên cứu, quán triệt và triển khai các nghị quyết, kết luận quan trọng của Trung ương được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, liên thông giữa các cấp ủy. Trọng tâm là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 21-NQ/TW về xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên, Kết luận số 21-KL/TW và Kết luận số 01-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các hoạt động học tập, quán triệt được tổ chức linh hoạt, nội dung thiết thực, hình thức đa dạng, tạo sự lan tỏa rộng khắp, thu hút trên 98% cán bộ, đảng viên, quần chúng tham gia. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức chính trị, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ.

Đặc biệt, công tác tuyên truyền được đổi mới, hiệu quả với đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên được kiện toàn. Các cấp ủy cơ sở chủ động nắm bắt, định hướng dư luận, thực hiện hiệu quả Nghị quyết 35-NQ/TW về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Nhờ đó, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong Đảng bộ có tư tưởng vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và đồng thuận với các chính sách lớn, tích cực rèn luyện đạo đức, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.2. Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận

Trong nhiệm kỳ qua, cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng đã xác định xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận là nhiệm vụ trọng yếu, góp phần giữ vững nền tảng tư tưởng của Đảng, nâng cao bản lĩnh chính trị, khả năng “tự soi, tự sửa”, sức đề kháng trước các quan điểm sai trái, thù địch.

Việc học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được duy trì nền nếp, gắn với sinh hoạt chi bộ và hoạt động chuyên môn với mô hình sinh hoạt chính trị về “Tự soi, tự sửa”, “2 giờ lý luận chính trị mỗi tháng” được triển khai hiệu quả, từng bước nâng cao năng lực tư duy lý luận, khả năng vận dụng vào thực tiễn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Công tác nắm bắt tư tưởng, định hướng dư luận xã hội được chú trọng; việc triển khai Kết luận số 01-KL/TW gắn với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ. Công tác kiểm tra, đánh giá trình độ lý luận của cấp ủy viên được tổ chức định kỳ, góp phần chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng.

Hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 các cấp ngày càng đi vào chiều sâu, phát huy hiệu quả lực lượng cộng tác viên, dư luận viên, nhất là trên không gian mạng, nhiều mô hình điển hình như Đảng bộ Báo Cần Thơ được nhân rộng, góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong tình hình mới.

2.3. Công tác xây dựng Đảng về đạo đức

Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được các cấp ủy xác định là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong củng cố tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, gắn với yêu cầu phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung giáo dục đạo đức cách mạng, đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, thực hành nêu gương, giữ gìn lối sống trung thực, giản dị, trong sạch trong cán bộ, đảng viên.

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai đồng bộ, hiệu quả, gắn với xây dựng phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Nội dung tu dưỡng đạo đức được cụ thể hóa trong bản cam kết cá nhân của cán bộ, đảng viên theo từng năm, gắn với thực hiện Chuyên đề toàn khóa, Chuyên đề hằng năm và Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng, bước đầu trở thành tiêu chí quan trọng trong đánh giá, phân loại đảng viên.

Công tác kiểm tra, giám sát về đạo đức, lối sống được tăng cường; các biểu hiện suy thoái, vi phạm quy định về đạo đức, kỷ luật đảng được xử lý nghiêm minh, góp phần giáo dục, răn đe, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật trong Đảng. Nhiều chi bộ đã đưa việc học tập và làm theo Bác gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, phát động các phong trào thi đua thiết thực, xây dựng môi trường đạo đức công vụ tích cực, trách nhiệm, “Đúng giờ - Đúng việc - Đúng quy trình”... đã góp phần tạo dựng môi trường làm việc nghiêm túc, kỷ cương, từ đó lan tỏa phong cách làm việc khoa học, đúng mực, gần dân, vì dân, tiêu biểu như Chi bộ 7 - Văn phòng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố, Chi bộ Hội Cựu chiến binh và Chi bộ Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, các chi bộ Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo, Ban Nội chính tỉnh ủy Hậu Giang, tỉnh ủy Sóc Trăng. Qua đó, góp phần tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức, hành động, tinh thần tự giác rèn luyện, ý thức nêu gương, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và quần chúng vào vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng.

2.4. Công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên

Công tác xây dựng Đảng về tổ chức, cán bộ, đảng viên tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, đồng bộ và ngày càng nền nếp, hiệu quả. Các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và Đảng ủy cấp trên, trọng tâm là Nghị quyết số 21-NQ/TW về tăng cường xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên và Nghị quyết số 28-NQ/TW về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức đảng gắn với xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh được quan tâm thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm. Thực hiện thí điểm mô hình “Chi bộ bốn tốt, Đảng bộ cơ sở bốn tốt”; tổ chức sinh hoạt chính trị, hội thảo chuyên đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; chú trọng phát triển đảng viên theo đúng quy trình, kế hoạch tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp Đảng. Trong nhiệm kỳ, kết nạp 99 đảng viên mới¹, phần lớn là lực lượng trẻ, có trình độ, phẩm chất chính trị tốt, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ được thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình; chú trọng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện thực tiễn, hầu hết cán bộ quản lý đạt chuẩn về trình độ chính trị và chuyên môn theo quy định. Sinh hoạt cấp ủy, chi bộ cơ bản nền nếp, đúng quy định, có chuyển biến tích cực về nội dung và chất lượng.

Việc kiểm điểm, tự phê bình và phê bình được tổ chức nghiêm túc, dân chủ, xây dựng; kết hợp chặt chẽ với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, bảo đảm thực chất, gắn với công tác quản lý đảng viên, nhất là giữ mối liên hệ với địa phương nơi cư trú.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được triển khai nghiêm túc, phục vụ hiệu quả cho công tác cán bộ và kết nạp đảng viên. Công tác thẩm tra, xác minh tiêu chuẩn chính trị được phối hợp thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; chú trọng tập huấn nghiệp vụ, quản lý cán bộ, đảng viên đi nước ngoài đúng quy định.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng tiếp tục được tăng cường và thực hiện nghiêm túc, bảo đảm nguyên tắc, quy trình, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần quan trọng vào việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Thành ủy và cấp ủy cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; đồng thời cụ thể hóa thành kế hoạch, chương trình phù hợp với đặc thù của từng cơ quan, đơn vị. Việc bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn chuyên đề cho cán bộ làm công tác kiểm tra được chú trọng ngay từ đầu nhiệm kỳ.

Các cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy đã tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm như: thực hiện chủ trương lớn của Đảng, trách nhiệm

¹ Cần Thơ kết nạp 44 đảng viên; Hậu Giang kết nạp 09 đảng viên, Sóc Trăng kết nạp 46 đảng viên.

nêu gương, đạo đức, lối sống, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Sau kiểm tra, công tác theo dõi, đôn đốc khắc phục hạn chế được thực hiện nghiêm túc, có chuyển biến rõ nét. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 19 đảng viên² với các hình thức: khiển trách 10, cảnh cáo 06, khai trừ 03; vi phạm chủ yếu liên quan đến đạo đức, lối sống, buông lỏng quản lý, vi phạm quy định dân số, chiếm dụng tiền, và vi phạm quy định của Đảng và pháp luật Nhà nước. Đồng thời, tiếp nhận và giải quyết 15 đơn tố cáo³, phản ánh; trong đó, đã xem xét, xử lý 09 đơn (kỷ luật 01 trường hợp, 08 trường hợp kiểm điểm rút kinh nghiệm), chuyển 06 đơn cho cơ quan có thẩm quyền.

Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong nhiệm kỳ đã góp phần nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, phòng ngừa sai phạm, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật của Đảng, củng cố niềm tin trong cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

3. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Trong nhiệm kỳ, các cấp ủy đảng đã tập trung lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trên tất cả các lĩnh vực, cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng vào thực tiễn, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, bảo đảm an sinh xã hội, lan tỏa các giá trị nhân văn, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Tỉnh ủy, Thành ủy đã phát huy hiệu quả vai trò tham mưu chiến lược, chủ động đề xuất nhiều nội dung quan trọng, góp phần cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng vào thực tiễn. Sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan được tăng cường, phục vụ tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy.

Cơ quan Đảng ủy các cơ quan Đảng cấp tỉnh, thành phố, dù mới thành lập, đã nghiêm túc thực hiện sự lãnh đạo của cấp ủy cấp trên; tổ chức tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nêu gương, kỷ luật, kiểm tra, giám sát. Đồng thời, tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng.

Hội đồng nhân dân các cấp tích cực đổi mới phương thức hoạt động, tổ chức thành công các kỳ họp, ban hành nhiều nghị quyết quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, an sinh xã hội, đồng thời thực hiện hiệu quả chức năng giám sát trên các lĩnh vực then chốt.

² Cần Thơ: 05 đảng viên (01 cảnh cáo, 04 khiển trách); Sóc Trăng: 08 đảng viên (02 khai trừ, 03 cảnh cáo, 03 khiển trách); Hậu Giang: 06 đảng viên (01 khai trừ, 02 cảnh cáo, 03 khiển trách).

³ Cần Thơ: 08 đơn (05 đơn chuyển cấp ủy cơ sở xem xét giải quyết, 01 đơn nặc danh, 02 đơn mạo danh); Sóc Trăng: 04 đơn (01 đơn xem xét giải quyết, 03 đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết); Hậu Giang: 03 đơn (xem xét giải quyết 03 đơn).

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Các tổ chức này tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội, và thực hiện tốt công tác xã hội, nhân đạo, từ thiện, với nhiều mô hình hiệu quả như vận động xây dựng nhà Đại đoàn kết (Cần Thơ xây dựng và sửa chữa 531 căn, trị giá trên 20 tỷ đồng và hỗ trợ khẩn cấp người dân bị ảnh hưởng thiên tai trên 1,2 tỷ đồng; Sóc Trăng tiếp nhận trên 287 tỷ đồng, để triển khai hỗ trợ xóa nhà tạm nhà dột nát cho 8.586 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh; Hậu Giang đã tiến hành khởi công xây dựng, sửa chữa 1.479 căn).

Các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ đã phát huy tốt vai trò tập hợp, đoàn kết, động viên hội viên tham gia phát triển sản xuất và các phong trào thi đua như “Phụ nữ sống xanh - sạch - đẹp - văn minh”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Tết vì người nghèo”, “Gương mẫu xây dựng đời sống văn hóa”, và sáng tác văn học nghệ thuật.

Viện Kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân hai cấp chú trọng cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng giải quyết vụ việc, bảo đảm pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Hai cơ quan này phối hợp chặt chẽ trong điều tra, truy tố, xét xử các vụ án trọng điểm, góp phần giữ vững kỷ cương, pháp luật.

Trường Chính trị tỉnh, thành phố thực hiện tốt vai trò đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cho cán bộ, đảng viên; không ngừng đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, gắn lý luận với thực tiễn địa phương. Trường Chính trị thành phố Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang, tỉnh Sóc Trăng đã phối hợp tổ chức 456 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 33.109 học viên (Cần Thơ: 151 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 9.900 học viên; Hậu Giang: 163 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 10.316 học viên; Sóc Trăng: 142 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 12.893 học viên), hoàn thành 100% kế hoạch Tỉnh ủy, Thành ủy giao, góp phần chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ. Đặc biệt, Trường chính trị thành phố Cần Thơ và tỉnh Hậu Giang vinh dự được công nhận đạt chuẩn mức 1 vào tháng 12/2024.

Cơ quan Báo Đảng các địa phương tích cực đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền; phản ánh kịp thời tình hình chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội; lan tỏa gương điển hình học tập và làm theo Bác, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái. Nội dung tuyên truyền bám sát thực tiễn cách mạng, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của tỉnh, thành phố, tạo sự đồng thuận và củng cố niềm tin trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

4. Lãnh đạo xây dựng chính quyền, đoàn thể

Tăng cường phối hợp giữa cấp ủy và lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong xây dựng chính quyền liêm chính, phục vụ, hiệu lực, hiệu quả. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ cương. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ và chăm lo đời sống Nhân dân.

Tăng cường lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động đoàn thể. Chỉ đạo Đoàn Thanh niên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống; phát huy vai trò xung kích trong thi đua, chuyển đổi số, xây dựng đô thị văn minh, nông thôn mới. Lãnh đạo Công đoàn thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động; đẩy mạnh phong trào thi đua, giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền. Quan tâm phát huy vai trò Hội Cựu chiến binh trong giáo dục truyền thống, nêu gương sáng, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và bảo vệ an ninh trật tự cơ sở.

Nguyên nhân của những kết quả đạt được

Một là, tình hình chính trị - xã hội ổn định, kinh tế tiếp tục tăng trưởng, hội nhập quốc tế sâu rộng; hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách ngày càng hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Hai là, sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên của Đảng ủy cấp trên; sự hướng dẫn, định hướng kịp thời của các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy, Thành ủy là nền tảng quan trọng giúp cấp ủy các cấp triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

Ba là, cấp ủy các cấp phát huy tốt tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động, sáng tạo; cụ thể hóa kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng thành chương trình, kế hoạch phù hợp với thực tiễn và đặc điểm của từng cơ quan, đơn vị.

Bốn là, công tác tư tưởng, giáo dục chính trị được tăng cường; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được lan tỏa sâu rộng, góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ và hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Năm là, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động nêu cao tính tiên phong, gương mẫu; chủ động đổi mới phương pháp làm việc, ứng dụng công nghệ, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Sáu là, công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết được thực hiện nghiêm túc, thực chất; chú trọng phát hiện, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghị quyết.

II- Hạn chế, yếu kém trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

Chất lượng thực hiện các chỉ tiêu chưa đồng đều giữa các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, một số mặt còn hình thức, thiếu chiều sâu. Công tác phát triển đảng viên mới chưa đạt kỳ vọng, và chất lượng tham mưu chiến lược cùng năng lực xử lý tình huống thực tiễn của cán bộ còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao. Hiệu quả kiểm tra, giám sát đôi lúc còn chưa đủ sức răn đe, chưa tạo được chuyển biến rõ rệt về kỷ luật, kỷ cương và tinh thần trách nhiệm trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Việc thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số còn thiếu đồng bộ; một số đơn vị còn thụ động, chậm thích ứng. Các phong trào thi đua chưa có chiều sâu, còn dàn trải, hiệu quả lan tỏa chưa cao.

2. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng

Một số cấp ủy cơ sở chưa phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Việc giáo dục chính trị, tư tưởng chưa có nhiều đổi mới; tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh còn hình thức, chưa đáp ứng yêu cầu⁴.

Sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy chưa bảo đảm nội dung, quy trình theo hướng dẫn; sinh hoạt chuyên đề còn mang tính hình thức⁵; việc thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị có nơi chưa triệt để; còn tình trạng đảng viên e ngại, nể nang, chưa mạnh dạn phát biểu ý kiến trong sinh hoạt chi bộ⁶.

Công tác tạo nguồn kết nạp đảng viên chưa được quan tâm đúng mức; chưa có giải pháp hiệu quả khắc phục những khó khăn trong phát triển đảng viên mới.

⁴ Như: còn mang tính hình thức, chưa thật sự gắn với nhiệm vụ chính trị chuyên môn và chức trách, nhiệm vụ được giao; chưa phát huy mạnh mẽ tinh thần tự giác, nêu gương trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

⁵ Một số chi bộ chưa đầu tư nội dung sinh hoạt chuyên đề, chưa gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao. Đây là một trong những tồn tại được báo cáo nhận diện, phản ánh việc sinh hoạt chuyên đề chưa thực sự phát huy được vai trò nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chưa tạo được sự lan tỏa sâu rộng trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên. Nội dung này cũng liên quan trực tiếp đến hiệu quả của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

⁶ Đây là một trong những hạn chế được thẳng thắn chỉ ra trong phần đánh giá kết quả thực hiện quy chế dân chủ và công tác xây dựng nội bộ, cho thấy vẫn còn rào cản trong việc phát huy vai trò, tiếng nói của đảng viên tại một số chi bộ. Thực trạng này đòi hỏi cấp ủy, chi bộ cần tiếp tục đổi mới phương pháp tổ chức sinh hoạt, khuyến khích tinh thần phản biện, đề xuất, phát huy dân chủ thực chất, góp phần củng cố sự đoàn kết, thống nhất và nâng cao chất lượng sinh hoạt Đảng.

Công tác kiểm tra, giám sát, nắm tình hình tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm còn bị động, thiếu chủ động phát hiện, đưa ra các giải pháp chấn chỉnh kịp thời và xử lý dứt điểm các vấn đề phát sinh.

Một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu tinh thần trách nhiệm, chưa tích cực tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống; còn biểu hiện ngại đổi mới, thụ động trong thực hiện nhiệm vụ. Một số ít cán bộ, đảng viên vi phạm đạo đức, lối sống, bị xử lý kỷ luật hoặc bị nhắc nhở, phê bình, cho thấy việc rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận chưa đạt yêu cầu.

3. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Một số cấp ủy chưa thực sự bám sát nghị quyết, chương trình công tác để cụ thể hóa thành kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, dẫn đến hiệu quả triển khai chưa cao.

Thiếu sự chủ động, linh hoạt trong tham mưu, đề xuất các giải pháp mới, sáng tạo nhằm nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao.

Một số nội dung đột phá trong lĩnh vực cải cách hành chính nội bộ, chuyển đổi số trong tham mưu, quản lý, điều hành của Đảng và hoạt động chuyên môn triển khai còn chậm.

4. Lãnh đạo xây dựng chính quyền, đoàn thể

Hoạt động của các đoàn thể chính trị - xã hội tại một số đơn vị còn mang tính hình thức, chưa sát với thực tiễn, chưa tạo được phong trào thi đua sâu rộng trong đoàn viên, hội viên.

Việc tổng kết, đánh giá mô hình hay, cách làm tốt còn hạn chế; chưa phát huy được vai trò định hướng và nhân rộng điển hình trong toàn hệ thống chính trị.

Vai trò phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội chưa được phát huy đúng mức.

Một số chi hội, hội cơ sở triển khai hoạt động còn mang tính đối phó; tinh thần trách nhiệm của cán bộ hội chưa cao, dẫn đến hiệu quả hoạt động còn thấp.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém

Nguyên nhân khách quan

Cấp ủy cơ sở kiêm nhiệm nhiều việc, áp lực lớn, dẫn đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chưa cao; công việc chuyên môn các cơ quan, đơn vị ngày càng nhiều, chậm ứng dụng chuyển đổi số trong tham mưu, quản lý, điều hành của Đảng nên khó bố trí thời gian, nội dung sinh hoạt đúng quy định; nguồn phát triển đảng từ quần chúng ưu tú bị hạn chế do định mức biên chế nên gặp nhiều khó khăn trong công tác phát triển đảng viên.

Cán bộ, đảng viên chịu nhiều tác động từ môi trường công tác nhiều áp lực, cường độ công việc cao; môi trường đa chiều của mạng xã hội và thông tin trái chiều diễn biến nhanh, khó kiểm soát; nhiều vấn đề phát sinh bất ngờ, phức tạp, khó dự báo trước.

Một số tổ chức đoàn thể hoạt động trong điều kiện hạn chế về nhân lực, kinh phí; mô hình hoạt động truyền thống không còn phù hợp với đặc điểm, nhu cầu mới của đoàn viên, hội viên trong tình hình mới. Việc thiếu cơ chế hoặc thể chế cụ thể, đồng bộ cản trở quá trình đổi mới, dẫn đến chất lượng và hiệu quả thực hiện ở một số nơi chưa rõ nét.

Nguyên nhân chủ quan:

Một số cấp ủy, cơ quan tham mưu còn lúng túng trong việc cụ thể hóa nghị quyết, chủ trương thành chương trình hành động sát thực tế; thiếu tính nhạy bén, sáng tạo trong công tác phối hợp; còn trông chờ, ỷ lại vào hướng dẫn cấp trên, chưa có kế hoạch cụ thể, chưa xác định đúng trọng tâm, trọng điểm, chưa chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới, nhất là thiếu chủ động, mạnh dạn tham mưu, đề xuất giải pháp, thiếu tính sáng tạo, đột phá trong đổi mới phương thức lãnh đạo.

Một số cấp ủy cơ sở, nhất là người đứng đầu cấp ủy chưa chú trọng kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của cấp dưới. Ý thức tu dưỡng, rèn luyện của một số cán bộ, đảng viên chưa cao; chưa nhận thức đầy đủ về trách nhiệm nêu gương; thiếu kiểm tra, giám sát và nhắc nhở kịp thời từ cấp ủy, tổ chức đảng.

Một số cán bộ đoàn thể do trình độ, năng lực hạn chế nên vai trò phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền còn ít được quan tâm; một số nơi chưa tâm huyết, thiếu sáng tạo, chưa phối hợp tốt với lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

III- Đánh giá chung và bài học kinh nghiệm

1. Đánh giá chung

Nhiệm kỳ 2020-2025, trong bối cảnh có nhiều thuận lợi đan xen khó khăn, thách thức, đặc biệt là ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, sự thay đổi về mô hình tổ chức bộ máy sau sáp nhập, hợp nhất, nhưng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Ban Thường vụ Thành ủy, Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố đã kế thừa, phát huy kết quả của các tổ chức tiền thân, nỗ lực lãnh đạo hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đề ra. Công tác xây dựng Đảng được đẩy mạnh toàn diện trên các mặt: tư tưởng, chính trị, đạo đức, tổ chức, kiểm tra giám sát; công tác dân vận, lãnh đạo đoàn thể đạt nhiều kết quả thiết thực; hoạt động của hệ thống chính trị trong các cơ quan Đảng đảm bảo thông suốt, hiệu quả.

Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy được thực hiện nghiêm túc, đúng chỉ đạo của Trung ương và Thành ủy, bảo đảm hoạt động liên tục, không gián đoạn, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức bộ máy cơ bản ổn định, đội ngũ cán bộ được kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị mới.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế: một số chỉ tiêu nghị quyết chưa được như kỳ vọng, như công tác phát triển đảng viên, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, ứng dụng chuyển đổi số còn chậm; một số chi bộ chưa thật sự chủ động trong tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Nguyên nhân chủ yếu do áp lực công việc sau sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự biến động, một bộ phận cấp ủy còn thiếu linh hoạt trong triển khai nhiệm vụ. Từ thực tiễn đó, bài học kinh nghiệm quan trọng rút ra là phải thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, nhất là người đứng đầu; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường đoàn kết nội bộ và bám sát nhiệm vụ chính trị được giao.

2. Bài học kinh nghiệm

Trên cơ sở kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, công tác tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng phải được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, có chiều sâu và sát thực tiễn; nắm bắt tình hình tư tưởng, định hướng dư luận trong cán bộ, đảng viên, quần chúng, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cần được đẩy mạnh, gắn với thực hiện hiệu quả các nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII, nhằm xây dựng đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, đẩy lùi suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống.

Hai là, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng phải gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, làm rõ chức năng, nhiệm vụ của cấp ủy, xây dựng cơ chế phối hợp hiệu quả giữa cấp ủy với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hệ thống chính trị. Việc kiểm tra, giám sát phải đi vào thực chất, gắn với chức năng giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng và trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

Ba là, công tác xây dựng Đảng phải triển khai toàn diện trên các mặt chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Trong đó, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh là yêu cầu cốt lõi. Đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu phải

nêu gương trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống và trong thực thi nhiệm vụ, góp phần lan tỏa tinh thần trách nhiệm, kỷ luật và gắn kết trong nội bộ. Gắn chặt công tác xây dựng tổ chức Đảng và đảng viên với việc thực hiện Chỉ thị số 05 về việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các kết luận và quy định của Trung ương.

Bốn là, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác dân vận, giám sát, phản biện xã hội và tham gia xây dựng Đảng, chính quyền. Đồng thời, phải xây dựng khối đoàn kết, thống nhất về nhận thức, ý chí và hành động trong toàn đảng bộ, chi bộ; gắn chặt giữa “nói đi đôi với làm”, bảo đảm sự đồng thuận trong nội bộ, tạo sức mạnh tập thể để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị được giao. Phải sâu sát quần chúng, Nhân dân, nắm tâm tư tình cảm, nguyện vọng của Nhân dân, giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc, bức xúc của Nhân dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng Hội, đoàn thể vững mạnh, phải thật sự dựa vào dân để lắng nghe thì mới có hiệu quả cao.

Năm là, xác định rõ nội dung đột phá cấp thiết, xây dựng cơ chế về đột phá đặc thù phù hợp với thực tiễn, trong đó chú trọng tham mưu từ các chuyên gia có năng lực, phẩm chất tốt trong các lĩnh vực đối với các nội dung đột phá. Các mô hình mới, cách làm hay cần được phát hiện, tổng kết, nhân rộng; đồng thời, phải phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, khắc phục tình trạng trông chờ, ỷ lại, từ đó tạo ra chuyển biến thực chất trong từng lĩnh vực công tác.

PHẦN II: QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

I- Bối cảnh tình hình

Bước vào nhiệm kỳ 2025-2030, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Các yếu tố như cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, biến đổi khí hậu, an ninh phi truyền thống, dịch bệnh, khủng hoảng năng lượng, chuyển đổi số toàn cầu... tác động sâu sắc đến đời sống chính trị, kinh tế - xã hội. Trong nước, quan hệ đối ngoại tiếp tục mở rộng, vị thế Việt Nam không ngừng nâng cao, tạo thuận lợi cho hội nhập quốc tế và phát triển. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, đặc biệt là đổi mới mô hình tăng trưởng, chuyển đổi số, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng chống âm mưu “diễn biến hòa bình” trên không gian mạng và trong đời sống xã hội. Thành phố Cần Thơ, với vai trò trung tâm vùng Đồng bằng sông Cửu Long, đang đứng trước nhiều thời cơ chiến lược: được ưu tiên đầu tư hạ tầng giao thông kết nối liên vùng, phát triển logistics, công nghiệp công nghệ cao, kinh tế đêm; dẫn đầu về giáo dục, y tế, khoa học kỹ thuật và chuyển đổi số trong vùng; giữ vai trò đầu mối liên kết, hợp tác tiểu vùng Mekong.

Sau sáp nhập, thành phố Cần Thơ có được những thời cơ và thuận lợi to lớn. Không gian phát triển được mở rộng, loại bỏ cấp huyện - xã trung gian, giúp thống nhất quản lý, điều hành và đẩy mạnh liên kết vùng, phát huy vai trò trung tâm Đồng bằng sông Cửu Long. Bộ máy Đảng và chính quyền trở nên tinh gọn hơn, tiết kiệm ngân sách và nâng cao tính chủ động của cấp thành phố trong việc triển khai các chương trình trọng điểm. Đặc biệt, Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố có thế và lực mới, với quy mô mở rộng và sự tiếp nhận thêm nhiều tổ chức đảng và đảng viên, tạo nên sức mạnh tổng hợp và tăng cường khả năng phối hợp liên ngành, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện.

Tuy nhiên, quá trình sáp nhập cũng mang đến không ít khó khăn và thách thức. Tổ chức bộ máy sau hợp nhất còn thiếu sự đồng bộ và hòa nhập về văn hóa tổ chức, đòi hỏi thời gian để ổn định. Sự chênh lệch về trình độ, năng lực cán bộ và điều kiện phát triển giữa các tổ chức cơ sở đảng gây khó khăn cho công tác điều phối và đào tạo. Mô hình chính quyền hai cấp cũng đặt ra yêu cầu cao hơn cho các cơ quan tham mưu của Thành ủy, vì toàn bộ trách nhiệm quản lý địa bàn tập trung về cấp thành phố, đòi hỏi nâng cao năng lực và hiệu suất làm việc. Ngoài ra, việc thích nghi nhanh chóng với các lĩnh vực mới như chuyển đổi số và quản lý đô thị thông minh cũng là một thách thức lớn đối với sự phối hợp giữa các tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể trong mô hình mới.

Trong bối cảnh đó, Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố cần nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phát triển đội ngũ cán bộ, đặc biệt là cán bộ trẻ có bản lĩnh, năng lực hội nhập, góp phần xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới của Đảng bộ và thành phố.

II- Quan điểm phát triển

(1) Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; giữ vững đường lối đổi mới toàn diện của Đảng. Thống nhất nhận thức và hành động trong toàn thể cán bộ, đảng viên của Đảng bộ, nhất quán trong nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, lấy xây dựng Đảng là then chốt, là nhân tố quyết định sự phát triển bền vững.

(2) Chủ động tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, đẩy mạnh xây dựng Đảng gắn với phát triển văn hóa, con người. Tích cực tham gia cải cách thể chế, tháo gỡ điểm nghẽn trong cơ chế, chính sách, tạo động lực đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học - công nghệ, chuyển đổi số. Coi trọng phát huy vai

trò của mỗi tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên trong tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhằm nâng cao hiệu quả công tác và chất lượng phục vụ Nhân dân.

(3) Phát huy sức mạnh đoàn kết nội bộ, xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện, đủ sức lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên có bản lĩnh chính trị, đạo đức trong sáng, chuyên nghiệp, hội nhập, ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ.

(4) Khai thác hiệu quả vai trò trung tâm vùng của thành phố Cần Thơ, chủ động mở rộng không gian phát triển, thúc đẩy liên kết nội vùng và quốc tế. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan tư pháp, đơn vị sự nghiệp, phát huy vai trò nòng cốt trong tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình hành động của Thành ủy; đồng thời chú trọng phát huy và lan tỏa giá trị những giá trị tiêu biểu của mô hình tổ chức Đảng trong các cơ quan Đảng chuyên trách.

(5) Vận dụng sáng tạo các nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược được nêu trong Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030, cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố. Trong đó, tập trung vào: nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; tăng cường giám sát, phản biện xã hội; phát huy vai trò của đoàn thể trong tuyên truyền, vận động, tạo đồng thuận xã hội, nhất là trong chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và xã hội số.

(6) Tập trung triển khai và thực hiện hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế, tạo động lực mạnh mẽ góp phần đưa thành phố và đất nước tiến lên trong kỷ nguyên mới, hiện thực hóa tầm nhìn Việt Nam phát triển.

III- Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Xây dựng Đảng bộ thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng khoa học, hiện đại, hiệu quả, nâng cao chất lượng tham mưu, phục vụ. Gắn xây dựng Đảng với phát triển cơ quan, đơn vị và các đoàn thể vững mạnh; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, tinh giản bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

2. Chỉ tiêu cụ thể

(1) Ít nhất 98% cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước gắn với sinh hoạt chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

(2) 100% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên xây dựng kế hoạch thực hiện tốt các nội dung chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

(3) Hàng năm có ít nhất 95% đảng viên và trên 90% tổ chức cơ sở đảng được đánh giá, xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”; phân đấu không quá 1% đảng viên vi phạm tư cách.

(4) Phân đấu xây dựng Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố hàng năm xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

(5) Trong nhiệm kỳ phân đấu kết nạp từ 30 đảng viên trở lên.

(6) 100% tổ chức đảng thực hiện cải cách hành chính trong Đảng. Ít nhất 90% cấp ủy viên và tổ chức đảng, đảng viên sử dụng công nghệ và ứng dụng chuyển đổi số trong lãnh đạo, quản lý, điều hành.

(7) Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố tiến hành kiểm tra, giám sát ít nhất 15% tổ chức cơ sở đảng; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy kiểm tra, giám sát ít nhất 15% tổ chức cơ sở đảng hàng năm.

(8) Hàng năm, 75% quần chúng tham gia vào các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội trong độ tuổi.

IV- Nhiệm vụ trọng tâm

Thứ nhất, tiếp tục phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng bộ trong thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị. Tập trung nâng cao chất lượng công tác tham mưu, phục vụ Thành ủy trên các lĩnh vực trọng yếu như xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, quốc phòng - an ninh, đối ngoại và phát triển kinh tế - xã hội. Lãnh đạo triển khai hiệu quả cải cách hành chính, cải cách tư pháp, chuyển đổi số trong hệ thống chính trị, góp phần quan trọng vào phát triển nhanh và bền vững thành phố trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính, hợp nhất mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Thứ hai, tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức; giữ vững nền tảng tư tưởng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Quán triệt và tổ chức thực hiện hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế. Tiếp tục đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lý luận; chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tăng cường kiểm soát thông tin trên không gian mạng, định hướng dư luận xã hội, xây dựng tổ chức đảng thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Thứ ba, đẩy mạnh công tác tổ chức, cán bộ; xây dựng đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh, phẩm chất, năng lực, tư duy đổi mới và tinh thần trách nhiệm cao. Thực hiện hiệu quả tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với đổi mới tư duy lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Thứ tư, tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy theo hướng linh hoạt, khoa học, hiệu quả; phát huy vai trò nêu gương, tự soi, tự sửa; kiên quyết sàng lọc, đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không còn đủ tư cách. Tăng cường đoàn kết nội bộ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng Đảng bộ đoàn kết, thống nhất cao.

Thứ năm, tăng cường kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Xác định công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Kiên quyết xử lý nghiêm các sai phạm; nâng cao chất lượng tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chủ động phát hiện, xử lý những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật Đảng, nâng cao niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Thứ sáu, tăng cường công tác dân vận và đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Thể hiện rõ vai trò giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh. Tăng cường phát triển đoàn viên, hội viên; nâng cao chất lượng giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp. Triển khai hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các chương trình mục tiêu quốc gia, nhất là về xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội, nhà ở cho người có công, người yếu thế trong xã hội, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

V- Các khâu đột phá

1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng; chú trọng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ, đảng bộ và sinh hoạt chuyên đề gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; triển khai hiệu quả Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; gắn kết chặt chẽ với nâng cao chất lượng tham mưu, phục vụ trong công tác xây dựng Đảng; tăng cường sử dụng tài liệu điện tử, giảm văn bản giấy, đổi mới phong cách làm việc.

3. Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đổi mới sáng tạo, xây dựng môi trường làm việc dân chủ, sáng tạo, kỷ cương, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, kiểm soát quyền lực trong Đảng bộ.

VI- Các giải pháp chủ yếu

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá đã đề ra, Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 xác định 4 nhóm giải pháp trọng tâm cần tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả, cụ thể như sau:

1. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổ chức thực hiện nghị quyết và hiệu quả hoạt động trong hệ thống các cơ quan Đảng

Chủ động tham mưu triển khai hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị và Thành ủy, trọng tâm là các nghị quyết chuyên đề mới như: Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân.

Kịp thời thể chế hóa và cụ thể hóa nghị quyết thành chương trình hành động, kế hoạch sát với thực tiễn từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi và hiệu quả.

Nâng cao chất lượng phân tích, dự báo tình hình; chủ động đề xuất các chủ trương, giải pháp đột phá, phù hợp với yêu cầu phát triển mới của thành phố Cần Thơ.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng, chú trọng cải tiến quy trình, thủ tục nội bộ theo hướng công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian xử lý công việc; xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ và thích ứng.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nhanh chóng ứng dụng chuyển đổi số trong tham mưu, quản lý, điều hành, triển khai nhiệm vụ của Đảng; phát triển hạ tầng số, nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên nhằm thích ứng với yêu cầu công việc trong thời kỳ chuyển đổi số toàn diện.

2. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và đổi mới phương thức lãnh đạo

Kiên định nền tảng tư tưởng của Đảng, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gắn với thực hiện nghiêm các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, XIII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng; sử dụng hiệu quả các kênh thông tin chính thống, trang thông tin điện tử, mạng xã hội để nâng cao hiệu quả tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề theo hướng thiết thực, hiệu quả, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng tài liệu điện tử thay thế văn bản giấy.

Tăng cường xây dựng tổ chức cơ sở đảng vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy đảng. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đổi mới công tác tổ chức cán bộ gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại tổ chức bộ máy. Thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh, đạo đức, năng lực, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

3. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường kiểm tra, giám sát và khuyến khích đổi mới, sáng tạo

Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát toàn diện, đặc biệt là đối với những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm kỷ luật đảng, đạo đức công vụ.

Chủ động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; thiết lập cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả, minh bạch.

Khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; tạo môi trường làm việc dân chủ, kỷ cương, sáng tạo, gắn bó trách nhiệm.

4. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đảng với lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị từ cơ sở.

Gắn kết chặt chẽ giữa công tác đảng với chuyên môn; huy động trí tuệ tập thể, phát huy trách nhiệm, tinh thần cống hiến của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao chất lượng sống cho cán bộ, công chức, người lao động; xây dựng khối đại đoàn kết nội bộ vững chắc, tạo động lực thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

*

* *

Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố Cần Thơ nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên cơ sở kế thừa của các tổ chức Đảng tiền thân, đề ra quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2025 - 2030. Với truyền thống cách mạng, cùng với không gian phát triển mới, Đại hội tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, của Thành ủy Cần Thơ và sự nhiệt huyết, năng động, sáng tạo của đảng viên trong Đảng bộ các cơ quan Đảng thành phố, sẽ thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, xây dựng thành phố Cần Thơ phát triển nhanh, bền vững, là trung tâm động lực của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

T/MĐẢNG ỦY

PHỤ LỤC 1
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT
NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(Kế thừa từ các Đảng bộ tiền thân)

STT	Nhóm chỉ tiêu chủ yếu	Kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2020 - 2025	Đánh giá
1	Phấn đấu hàng năm có 100% đảng viên và có trên 98% công chức, viên chức và người lao động học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng có hiệu quả, chính sách pháp luật của Nhà nước.	Hầu hết các tổ chức cơ sở đảng đạt tỷ lệ 100% .	Đạt chỉ tiêu
2	100% đảng viên đăng ký làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và xây dựng cam kết thực hiện các nghị quyết, quy định của Đảng.	Trên 95% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên xây dựng và thực hiện kế hoạch.	Gần đạt chỉ tiêu
3	Hàng năm có từ 95% đảng viên trở lên hoàn thành tốt nhiệm vụ.	Trên 95% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; nhiều chi bộ, đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên tục 5 năm.	Đạt và vượt chỉ tiêu
4	100% tổ chức cơ sở đảng lãnh đạo thực hiện tốt quy chế làm việc của cấp ủy và chi bộ.	(Không có chỉ tiêu tương ứng rõ ràng trong kết quả được cung cấp)	
5	100% tổ chức cơ sở đảng lãnh đạo thực hiện việc duy trì sinh hoạt theo Hướng dẫn số 09-HD/ĐUK về một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.	(Không có chỉ tiêu tương ứng rõ ràng trong kết quả được cung cấp)	

6	Trong nhiệm kỳ kết nạp 1.000 đảng viên trở lên (từ các cơ sở Đảng trực thuộc Đảng ủy Khối cơ quan Dân Chính Đảng thành phố).	Kết nạp 1346/1000 đảng viên (đạt 135%) (trong đó có 44 đảng viên từ các cơ sở Đảng trực thuộc Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố)	Vượt chỉ tiêu
7	Tổ chức kiểm tra nhận thức lý luận chính trị đối với cấp ủy viên cơ sở hàng năm.	(Không có chỉ tiêu tương ứng rõ ràng trong kết quả được cung cấp)	
8	Hàng năm Hội Cựu chiến binh Khối, Đoàn Khối đạt vững mạnh.	Hàng năm Hội Cựu chiến binh Khối, Đoàn Khối đều đạt vững mạnh.	Đạt và vượt chỉ tiêu
9	100% tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ Khối "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên hàng năm.	Trên 95% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm.	Đạt chỉ tiêu

PHỤ LỤC 2
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT
NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(Kế thừa từ các Đảng bộ tiền thân)

STT	Nhóm chỉ tiêu chủ yếu	Kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2020-2025	Đánh giá
1	Hằng năm, có 99% đảng viên, quần chúng tham gia học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng; 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng chương trình (kế hoạch) thực hiện nghị quyết có liên quan.	Hằng năm, có 99% đảng viên, quần chúng tham gia học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng; 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng chương trình (kế hoạch) thực hiện nghị quyết có liên quan.	Đạt và vượt chỉ tiêu
2	Bình quân hằng năm, có từ 85% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có 90% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; có dưới 01% đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.	100% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 98,21% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; 0,28% đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.	Đạt và vượt chỉ tiêu
3	Hằng năm, mỗi chi bộ, đảng ủy tổ chức sinh hoạt 02 chuyên đề.	Mỗi chi bộ, đảng ủy trực thuộc tổ chức sinh hoạt 02 chuyên đề/năm.	Đạt chỉ tiêu
4	Trong nhiệm kỳ, kết nạp 300 đảng viên mới (từ các cơ sở Đảng trực thuộc Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh).	Kết nạp 346/300 đảng viên (đạt 115%). (trong đó có 46 đảng viên từ các cơ sở Đảng trực thuộc Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh).	Đạt và vượt chỉ tiêu
5	Hằng năm, Đảng ủy kiểm tra, giám sát 10% tổ chức cơ sở đảng.	11,7% tổ chức cơ sở đảng được kiểm tra, giám sát.	Vượt chỉ tiêu

6	Hàng năm, có 90% tổ chức đoàn thể cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; có dưới 1,5% tổ chức đoàn thể không hoàn thành nhiệm vụ.	Trên 100% tổ chức đoàn thể cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Không có tổ chức đoàn thể không hoàn thành nhiệm vụ.	Vượt chỉ tiêu
---	---	--	---------------

PHỤ LỤC 3
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT
NHIỆM KỲ 2020 - 2025
(Kế thừa từ các Đảng bộ tiền thân)

STT	Nhóm chỉ tiêu chủ yếu	Kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2020-2025	Đánh giá
1	Các cấp ủy tăng cường lãnh đạo, phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo cơ quan, đơn vị tham mưu tốt cho Tỉnh ủy và UBND tỉnh trong lãnh đạo, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Các cấp ủy đã tăng cường lãnh đạo, phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo cơ quan, đơn vị tham mưu tốt cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong phát triển kinh tế - xã hội.	Đạt so với Nghị quyết.
2	100% đảng viên, 95% công chức, viên chức và người lao động tham gia học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.	100% đảng viên và 98,56% quần chúng trong toàn Đảng bộ tham gia học tập, quán triệt.	Vượt so với Nghị quyết.
3	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đúng theo quy định, hướng dẫn của cấp trên; hạn chế thấp nhất tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và bị xử lý kỷ luật.	Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được đánh giá, xếp loại hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đã đạt đúng theo quy định, hướng dẫn của cấp trên, đồng thời hạn chế thấp nhất tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ và bị xử lý kỷ luật.	Đạt so với Nghị quyết.
4	Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh mở 05	Mở 11/05 lớp Trung cấp lý luận chính trị (đạt	Vượt so với

	lớp Trung cấp lý luận chính trị. Mở 10 lớp bồi dưỡng kết nạp đảng và 10 lớp đảng viên mới.	220%). Mở 18/10 lớp bồi dưỡng kết nạp đảng và 18/10 lớp đảng viên mới (đạt 180%).	Nghị quyết.
5	Kết nạp 300 đảng viên.	Kết nạp 621/300 đảng viên (đạt 207%) (trong đó có 09 đảng viên từ các cơ sở Đảng trực thuộc Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh).	Vượt
6	Đoàn Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh đạt xuất sắc cả nhiệm kỳ; có 90% các tổ chức đoàn thể trực thuộc đạt xuất sắc hàng năm.	Đoàn Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh đã đạt xuất sắc cả nhiệm kỳ, và có 90% các tổ chức đoàn thể trực thuộc đạt xuất sắc hàng năm.	Đạt so với Nghị quyết.

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
ĐẢNG ỦY CÁC CƠ QUAN ĐẢNG
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Cần Thơ, ngày tháng năm 2025

PHỤ LỤC 4
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MÔ HÌNH TIÊU BIỂU VÀ CÁCH LÀM
HAY TRONG NHIỆM KỲ 2020 - 2025

(Gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW và Nghị quyết Trung ương 4 các khóa XI, XII, XIII)

STT	Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh/thành phố	Tên mô hình / Cách làm tiêu biểu	Kết quả, tác động
1	TP Cần Thơ	Mô hình học Bác gắn với nhiệm vụ chính trị tại Trường Chính trị, Báo Cần Thơ, Viện KSND thành phố	Được tuyên dương, lan tỏa sâu rộng trong hệ thống chính trị; nâng cao ý thức trách nhiệm
2	TP Cần Thơ	Mô hình bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại Báo Cần Thơ	Nhiều tác phẩm chính luận chất lượng; đấu tranh hiệu quả trên báo chí, mạng xã hội
3	TP Cần Thơ	Mô hình sinh hoạt chi bộ gắn học Bác với công vụ tại Chi bộ 7 - Viện KSND, Hội CCB, Hội LHPN thành phố.	Tạo môi trường làm việc đạo đức, trách nhiệm, thi đua sôi nổi
4	Tỉnh Hậu Giang	Mỗi chi bộ, đảng bộ cơ sở xây dựng 01 mô hình học Bác	582 mô hình tập thể, 349 mô hình cá nhân; nhiều sáng kiến cải tiến công việc, an sinh xã hội
5	Tỉnh Hậu Giang	Ứng dụng CNTT: sổ tay đảng viên điện tử, phòng họp không giấy...	Tăng tính hiện đại, chuyên nghiệp trong điều hành Đảng vụ, giảm văn bản giấy
6	Tỉnh Hậu Giang	Cuộc thi viết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng	1.139 tác phẩm, nhiều giải cấp tỉnh và toàn quốc; nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị

7	Tỉnh Hậu Giang	Phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp	Thành lập mới 13 tổ chức Đảng; mở rộng phạm vi lãnh đạo, nâng chất Đảng trong kinh tế tư nhân
8	Tỉnh Hậu Giang	Hoạt động thanh niên: Công trình thanh niên, thiện nguyện, hiến máu,...	1.406 phần việc, giá trị 14 tỷ đồng; lan tỏa hình ảnh Đoàn, giáo dục lý tưởng sống
9	Tỉnh Sóc Trăng	Mô hình thí điểm “Chi bộ bốn tốt”	Triển khai tại 2 chi bộ; góp phần nâng chất sinh hoạt chi bộ, xây dựng chi bộ mẫu mực
10	Tỉnh Sóc Trăng	Sinh hoạt chuyên đề học Bác gắn nhiệm vụ thực tiễn	Tổ chức 56 chuyên đề sâu rộng; nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, tư tưởng
11	Tỉnh Sóc Trăng	Hội thi “Báo cáo viên giỏi”, truyền thông xây dựng Đảng	Đổi mới hình thức tuyên truyền; lan tỏa thông tin tích cực, phản bác quan điểm sai trái
12	Tỉnh Sóc Trăng	Tọa đàm, hội nghị chuyên đề xây dựng Đảng	Tổ chức 10 tọa đàm chuyên sâu; góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo, điều hành
13	Tỉnh Sóc Trăng	Khen thưởng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	Tuyên dương kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu; tạo động lực phấn đấu trong toàn Đảng bộ